

Số: 72/2022/QĐCNTTLH

Quỳnh Phụ, ngày 03 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn L.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình” đề ngày 17 tháng 10 năm 2022 của chị Nguyễn Thị N.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 10 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- **Người khởi kiện:** Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1997.

Sinh quán: Thôn M, xã Th, huyện C, tỉnh Nghệ An.

ĐKHKT và nơi cư trú: Thôn Ph, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- **Người bị kiện:** Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1988.

ĐKHKT và nơi cư trú: Thôn Ph, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 19 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Văn L thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh L nhận trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Bảo C1, sinh ngày 24/6/2021. Anh L không yêu cầu chị N cấp dưỡng nuôi con

chung. Chị N có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

- Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Chị N, anh L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã A;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Minh Đức